

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>-Trong hoàn cảnh đó nhà Trần đã thay thế nhà Lý như thế nào?</p> <p><b>Hoạt động 2: Nhà Trần xây dựng đất nước</b></p> <p>- GV yêu cầu HS làm phiếu học tập</p> <p>-Yêu cầu HS sau khi đọc sgk, điền dấu X vào ô trống sau chính sách nào được nhà Trần thực hiện.</p> <p>- GV theo dõi giúp đỡ HS</p> <p>-GV chốt nội dung đúng. ? Những việc làm trên của các vua nhà Trần nhằm để làm gì? - Nêu những việc làm của nhà Trần nhằm củng cố ,xây dựng đất nước ? ( Dành HS khá giỏi )</p> <p><b>Hoạt động 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>-Những sự kiện nào trong bài chứng tỏ rằng giữa vua, quan và dân chúng dưới thời nhà Trần chưa có sự cách biệt quá xa?</p>	<p>Vua Lý phải dựa vào thế lực của nhà Trần mới giữ được ngai vàng.</p> <p>-Vua Lý Huệ Tông không có con trai nên truyền ngôi cho con gái là Lý Chiêu Hoàng.</p> <p>- Trần Thủ Độ tìm cách cho Lý Chiêu Hoàng lấy Trần Cảnh, rồi nhường ngôi cho chồng.</p> <p>-Hoạt động cá nhân</p> <p>- HS làm phiếu học tập</p> <p>- HS hoạt động theo nhóm, sau đó cử đại diện lên báo cáo.</p> <p style="text-align: center;"><b>PHIẾU HỌC TẬP</b></p> <p>Em hãy đánh dấu x vào <input type="checkbox"/> sau những chính sách được nhà Trần thực hiện:</p> <p>+ Đứng đầu nhà nước là vua. <input type="checkbox"/></p> <p>+ Vua đặt lệ nhường ngôi sớm cho con. <input type="checkbox"/> + Lập Hà đê sứ, Khuyến nông sứ, Đồn điền sứ. <input type="checkbox"/></p> <p>+ Đặt chuông trước cung điện để nhân dân đến đánh chuông khi có điều oan ức hoặc cầu. <input type="checkbox"/></p> <p>+ Cả nước chia thành các lộ, phủ, châu, huyện, xã. <input type="checkbox"/></p> <p>+ Trai tráng khoẻ mạnh được tuyển vào quân đội, thời bình thì sản xuất, khi có chiến tranh thì tham gia chiến đấu. <input type="checkbox"/></p> <p>-...nhằm để xây dựng đất nước.</p> <p>- Chú ý xây dựng lực lượng quân đội ,chăm lo bảo vệ đê điều ,khuyến khích nông dân sản xuất .</p> <p>- Đặt chuông ở thêm cung điện cho dân đến đánh khi có điều gì cầu xin, oan ức. Ở trong triều, sau các buổi yến tiệc, vua và các quan có lúc nắm tay nhau, ca hát vui vẻ.</p>

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p>-Em có nhận xét về quan hệ giữa vua với quan ,vua với dân dưới thời nhà Trần ?</p> <p><b>4-Củng cố - Dẫn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong SGK</li> <li>- GV cho HS nhắc lại nội dung ghi nhớ</li> <li>- Chuẩn bị bài: Nhà Trần và việc đắp đê.</li> <li>-Nhận xét tiết học</li> </ul>	<p>-Vua Trần cho đặt chuông lớn ở thêm cung điện để nhân dân đến thỉnh khi có việc cầu xin hoặc oan ức. Trong các buổi yến tiệc ,có lúc vua và các quan nắm tay nhau ca hát vui vẻ .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời câu hỏi</li> <li>-HS nhắc lại ghi nhớ</li> <li>-Lắng nghe</li> </ul>

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TOÁN**

**LUYỆN TẬP**

**I-MUC TIÊU:**

- Thực hiện được phép chia một số có nhiều chữ số cho số có một chữ số .
- Biết vận dụng chia một tổng ( hiệu ) cho một số .

**II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><b>1-Ôn định:</b></p> <p><b>2-Bài cũ:</b> Chia cho số có một chữ số</p> <p>-Gọi HS lên bảng làm bài tập, lớp làm vào nháp.</p> <p>6 bể : 128610 lít xăng 1 bể : ... ? lít xăng</p> <p>-Nhận xét phần bài cũ.</p> <p><b>3-Bài mới:</b></p> <p><b>Hoạt động1: Giới thiệu bài.</b></p> <p><b>Hoạt động 2: Thực hành</b></p> <p><u>Bài tập 1:</u></p> <p>- Thực hành chia số có sáu chữ số cho số có một chữ số: trường hợp chia hết &amp; trường hợp chia có dư (không yêu cầu thử lại)</p> <p>* GV nhận xét kết quả đúng.</p> <p><u>Bài tập 2a</u></p> <p>- Yêu cầu HS nhắc lại cách tìm số bé, số</p>	<p>-HS hát</p> <p>-1 HS lên bảng làm, lớp làm nháp</p> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p style="text-align: center;">Số lít xăng có trong mỗi bể là <math>128610 : 6 = 21435</math> ( lít ) <u>Đáp số</u> : 21435 lít xăng</p> <p>- HS nêu yêu cầu bài tập. - 4 HS lên bảng làm. - Lớp làm bài bảng con</p> <p>- HS làm bài</p>

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p>lớn. Khi biết tổng và hiệu của hai số đó.</p> <p>-Gọi HS lên bảng làm, lớp làm vở nháp.</p> <p><b>Bài tập 3: ( Dành HS khá giỏi )</b></p> <p>-Nhận xét cá nhân</p> <p><b>Bài tập 4a</b> - HS tính bằng hai cách</p> <p>- GV thu tập chấm nhận xét .</p> <p><b>4-Củng cố - Dẫn dò:</b></p> <p>- Dẫn HS về xem lại các bài tập</p> <p>- Chuẩn bị bài: Một số chia cho một tích</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p>	<p>Số bé = ( Tổng – Hiệu ) Số lớn = Tổng + Hiệu ) a )-Số lớn : (42506 +18472):2 =30489 Số bé : 30489 – 18472 = 12017 Đáp số : SL: 30489 SB : 12017</p> <p>- HS làm bài nêu KQ :</p> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p>Số toa xe chờ hàng là . <math>3 + 6 = 9</math> ( toa xe ) Số hàng do 3 toa chờ là . <math>14580 \times 3 = 43740</math> (kg ) Số hàng do 6 toa chờ là . <math>13275 \times 6 = 79650</math> ( kg ) Trung bình mỗi toa chờ là . <math>(43740 + 79650) : 9 = 13710</math> ( kg ) Đáp số: 13710 kg</p> <p>- Hs đọc yêu cầu - HS làm bài vào vở a) C1: ( 33164 + 28528 ) : 4 = 61692 : 4 = 15423 C2:(33164+28528):4 =33164 :4 +28528:4 = 8291 + 7132 = 15423</p> <p>-Lắng nghe.</p>

## **Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU HỎI**

### **LUYỆN TẬP VỀ CÂU HỎI**

#### **I-MỤC TIÊU:**

- Đặt được câu hỏi cho bộ phận xác định trong câu ( BT 1 ) ; nhận biết được một số từ nghi vấn và đặt CH với các từ nghi vấn ấy (,BT3 , BT4 ) ; bước đầu nhận biết được một dạng câu có từ nghi vấn nhưng không dùng để hỏi.( BT5 ).

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:** - Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập 3.

#### **III-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>1 - Ôn định :</b></p> <p><b>2 - Bài cũ :</b> Câu hỏi dấu chấm hỏi - Câu hỏi dùng để làm gì ? Cho ví dụ ? - GV nhận xét.</p> <p><b>3 - Bài mới</b></p> <p><b>a. Hoạt động 1 : Giới thiệu bài:</b></p> <p><b>b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập</b></p> <p>* <u>Bài tập 1:</u> - GV cho cả lớp đọc thầm, làm bài vào vở nháp. - GV tổ chức cho HS trình bày ý kiến</p> <p>- GV HS nhận xét chốt nội dung đúng.</p> <p>* <u>Bài tập 3</u> - GV cho Cả lớp đọc thầm, suy nghĩ và gạch dưới từ nghi vấn trong các câu hỏi.</p> <p>- GV theo dõi, giúp HS hoàn thiện bài làm - GV nhận xét chốt lại.</p> <p>a) <u>Có phải</u> chú Đất trở thành chú Đất Nung <u>không</u> ? b) Chú Đất trở thành chú Đất Nung , <u>phải không</u> ? +Chú Đất trở thành chú Đất Nung <u>à</u> ?</p> <p>* <u>Bài tập 4</u> - GV cho mỗi HS đặt với mỗi từ hoặc cặp từ nghi vấn ở bài tập 3 một câu hỏi.</p>	<p>- HS hát</p> <p>-HS trả lời theo yêu cầu của GV</p> <p>-HS nhắc lại tựa bài</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - Cả lớp đọc thầm, làm bài vào vở nháp. - HS phát biểu ý kiến. a) Hăng hái nhất và khoẻ nhất là ai ? b) Trước giờ học, em thường làm gì ? c) Bên cạnh như thế nào ? d) Bọn trẻ xóm em hay thả diều ở đâu ?</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - Cả lớp đọc thầm, suy nghĩ và gạch dưới từ nghi vấn trong các câu hỏi. -Gạch vào bảng phụ. a)<u>Có phải</u> chú Đất trở thành chú Đất Nung <u>không</u> ? b)Chú Đất trở thành chú Đất Nung , <u>phải không</u> ? Chú Đất trở thành chú Đất Nung <u>à</u> ?</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - Mỗi HS đặt với mỗi từ hoặc cặp từ nghi vấn ở bài tập 3 một câu hỏi. - Nói tiếp nhau đọc câu hỏi đã đặt. + Có phải hỏi nhỏ chữ Cao Bá Quát xấu không? - Xi-ôn- cốp-xki ngày nhỏ bị ngã gãy chân vì muốn bay như chim phải không ?</p>

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<p>- GV HS nhận xét, chốt kết quả đúng. * <b>Bài tập 5 :</b> - Trong 5 câu đã cho có những câu là câu hỏi, có những câu không phải là câu hỏi nhưng vẫn có dấu chấm hỏi với mục đích làm HS bị nhầm lẫn. Nhiệm vụ của các em là phải tìm ra những câu nào không phải là câu hỏi và không được dùng dấu chấm hỏi. Để làm được bài tập này, các em phải nắm chắc thể nào là câu hỏi ?</p> <p>- Nhận xét chốt lời giải đúng. <b>4 - Củng cố - Dẫn dò:</b> - GV cho HS nêu nội dung bài học - Nhận xét tiết học, khen HS tốt.</p>	<p>- Bạn thích chơi bóng đá à ? - Nhận xét.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài. - Nhắc lại nội dung cần ghi nhớ về câu hỏi ở bài học trang 142. - cả lớp đọc thầm lại 5 câu hỏi, tìm câu nào không phải là câu hỏi và không được dùng dấu chấm hỏi. - Phát biểu ý kiến + Trong số 5 câu đã cho, có : <i>2 câu là câu hỏi</i> a) Bạn có thích chơi điều không ? ( hỏi bạn điều chưa biết ) b) Ai dạy bạn làm đèn ông sao đấy ? (hỏi bạn điều chưa biết ) <i>3 câu không phải là câu hỏi :</i> b ) Tôi không biết bạn có thích chơi điều không ? ( nêu ý kiến của bngười nói ) c ) Hãy cho biết bạn thích trò chơi nào nhất. ( nêu đề nghị ) e ) Thử xem ai khéo tay hơn nào . ( nêu đề nghị )</p> <p>- HS theo dõi  - HS nêu nội dung bài học</p>

### Tiết 3: **KỂ CHUYỆN**

#### **BÚP BÊ CỦA AI ?**

#### **I - MỤC TIÊU:**

- Dựa theo lời kể của GV , nói được lời thuyết minh cho từng tranh minh họa ( BT1 ) , bước đầu kể lại được câu chuyện bằng lời kể của búp bê.
- Hiểu lời khuyên qua câu chuyện : phải biết gìn giữ , yêu quý đồ chơi .

#### **II-CHUẨN BỊ:** - Tranh

#### **III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
--------------------------------	-------------------------

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1-Ôn định:</b></p> <p><b>2- Bài cũ:</b> Yêu cầu HS kể lại câu chuyện chứng kiến hoặc tham gia thể hiện tinh thần kiên trì vượt khó. -GV nhận xét.</p> <p><b>3- Bài mới:</b> -Giới thiệu bài : Búp bê của ai? -Hướng dẫn hs kể chuyện: <b>*Hoạt động 1: GV kể chuyện</b> - Giọng kể chậm rãi, nhẹ nhàng; kể phân biệt lời các nhân vật (lời búp bê lúc đầu: tủi thân, sau: sung sướng. Lời Lật đặt: oán trách. Lời Nga: hỏi âm lên, đồng đánh. Lời cô bé: dịu dàng) -Kể lần 1:Sau khi kể lần 1, GV giải nghĩa một số từ khó chú thích sau truyện. -Kể lần 2: Vừa kể vừa chỉ vào tranh minh hoạ phóng to trên bảng. -Kể lần 3(nếu cần) <b>*Hoạt động 2: Hướng dẫn hs kể truyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện</b> <b>Bài tập 1:</b> -GV đính 6 tranh lên bảng. -Yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi, viết vào băng giấy lời thuyết minh của mình, mỗi tranh 1 lời thuyết minh. -Nhắc hs tìm lời thuyết minh cho ngắn gọn. * GV nhận xét chốt lại ý đúng. <b>Bài tập 2:</b> -Kể chuyện bằng lời của búp bê là như thế nào? -Khi kể phải xưng hô thế nào? * Nhắc nhở hs kể nhập vai mình là búp bê để kể lại chuyện, ý nghĩ và việc làm, cảm xúc của nhân vật búp bê. Khi kể phải xưng <i>tôi, tớ, mình hoặc em</i>. - GV-HS nhận xét tuyên dương.</p> <p><b>4.Củng cố -Dẫn dò:</b> <i>? Câu chuyện muốn nói với các em điều gì?</i></p>	<p>-HS hát - 1-2 HS kể. -Cả lớp theo dõi nhận xét.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-HS nghe kết hợp nhìn tranh minh hoạ, đọc phần lời dưới mỗi tranh trong SGK.</p> <p>- HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>-HS thảo luận nhóm đôi, trao đổi với nhau và viết vào băng giấy, dán lên bảng, các nhóm khác nhận xét. - Nhóm khác nhận xét.</p> <p>+ HS đọc yêu cầu bài tập. -... mình đóng vai búp bê kể lại chuyện. -... tôi, tớ, mình, hoặc em. -Đọc: Kể lại câu chuyện bằng lời kể của búp bê. -Một hs kể mẫu 1 đoạn. -Các cặp kể với nhau. -Hs thi kể chuyện trước lớp.</p> <p>-HS trả lời.</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
-Dẫn HS về nhà kể lại truyện cho người thân. -Gv nhận xét tiết học.	

**Tiết 4: TOÁN**

**ÔN TẬP: GIỚI THIỆU NHÂN NHẨM SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI 11**

**I.MỤC TIÊU**

- 1- Học nhân nhẩm số có hai chữ số với 11. BT cần làm 1,3
- 2- KN: Biết cách nhân nhẩm số có hai chữ số với 11
- 3- GD: Chăm thận khi làm bài tập

**II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1.<u>Bài cũ:</u> Tính nhẩm</b>  <math>25 \times 11</math>      <math>54 \times 11</math>      <math>103 \times 11</math>  <math>43 \times 11</math>      <math>73 \times 11</math>      <math>212 \times 11</math>  <math>91 \times 11</math>      <math>48 \times 11</math>      <math>520 \times 11</math></p> <p>- GV yêu cầu HS nhẩm và nêu cách nhân nhẩm với 11. GV nhận xét</p> <p><b>3.<u>Bài mới:</u></b>  <b>a/ Giới thiệu bài :</b>  <b>b/ Thực hành</b>                      *<u>Bài tập 1: Tính nhanh</u>                      a, <math>6 \times 17 + 17 \times 5 =</math>                      b, <math>38 \times 3 + 38 \times 7 =</math>                      c, <math>49 \times 2 + 8 \times 49 =</math>                      - Yêu cầu HS làm trên bảng nhóm                      - GV củng cố cách làm                      * <u>Bài tập 2: Tìm X</u>  <math>X : 11 = 64</math>      <math>X : 11 = 39</math>      <math>X : 9 = 29</math>                      - GV yêu cầu HS đọc đề bài                      -Yêu cầu HS làm bài vào bảng con, bảng lớp.                      - Nhận xét cho điểm học sinh</p> <p>*<u>Bài tập 3:</u> Trường em xếp hàng đồng diễn thể dục. Có 32 hàng, mỗi hàng có 11 bạn nữ và</p>	<p>- HS nhẩm, nêu kết quả                      - HS sửa bài, nêu cách nhân nhẩm trừu tượng lôùp.                      - HS nhận xét</p> <p>- HS nêu yêu cầu-HS làm vào bảng nhóm.                      - HS sửa và thống nhất kết quả.                      - HS trình bày kết quả và cách tính.</p> <p>- HS nêu yêu cầu, nêu cách tìm X.                      - HS làm bảng con, mỗi nhóm một phép tính, HS trình bày cách giải trên bảng lớp.                      - HS đọc đầu bài, phân tích bài toán, nêu hướng giải bài toán.                      - HS giải – HS chữa</p>

<p>27 hàng mỗi hàng có 11 bạn nam. Hỏi có tất cả bao nhiêu bạn xếp hàng?</p> <p><b>4. <u>Củng cố - Dẫn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học .</li> <li>- Yêu cầu học sinh nêu lại cách tính nhẩm.</li> <li>- Chuẩn bị bài: Nhân với số có ba chữ số.</li> </ul>	<p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p>Số hàng trường em xếp đồng diễn thể dục là:</p> <p style="text-align: center;"><math>32 + 27 = 59</math> ( hàng )</p> <p>Có tất cả số bạn xếp hàng là:</p> <p style="text-align: center;"><math>11 \times 59 = 649</math> ( bạn )</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 649 bạn</p>
---	--

**Buổi sáng**

**Tiết 1: THỂ DỤC (Gv 2 dạy)**

**Tiết 2: TOÁN**

**CHIA MỘT SỐ CHO MỘT TÍCH**

**I - MỤC TIÊU:** -Thực hiện được phép chia một số cho một tích .

**II - CHUẨN BỊ:** - bảng phụ , giấy A<sub>0</sub>

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><b>1. <u>Ôn định:</u></b></p> <p><b>2. <u>Bài cũ:</u></b> Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm bài</li> <li>Tính bằng hai cách : .</li> <li style="padding-left: 20px;"><math>( 33164 + 28528 ) : 4</math></li> <li>- Nhận xét chung bài làm.</li> </ul> <p><b>3. <u>Bài mới:</u></b></p> <p>*Giới thiệu bài: Chia một số cho một tích</p> <p><b>Hoạt động 1: <u>Phát hiện tính chất.</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV ghi bảng: <math>24 : ( 3 \times 2)</math></li> <li style="padding-left: 40px;"><math>24 : 3 : 2</math></li> <li style="padding-left: 40px;"><math>24 : 2 : 3</math></li> <li>-Yêu cầu HS tính.</li> <li>- Gọi ý giúp HS rút ra nhận xét:</li> <li>+ Khi tính <math>24 : ( 3 \times 2)</math> ta nhân rồi chia, ta có thể nói đã lấy một số chia cho một tích.</li> <li>+ Khi tính <math>24 : 3 : 2</math> hoặc <math>24 : 2 : 3</math> ta lấy số đó chia liên tiếp cho từng thừa số.</li> <li>Từ đó rút ra nhận xét: <i>Khi chia một số cho</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát</li> <li>- HS lên bảng làm .</li> <li style="padding-left: 20px;">C1: <math>( 33164 + 28528 ) : 4 = 61692 : 4</math></li> <li style="padding-left: 40px;"><math>= 15423</math></li> <li style="padding-left: 20px;">C2: <math>( 33164 + 28528 ) : 4 = 33164 : 4 + 28528 : 4</math></li> <li style="padding-left: 40px;"><math>= 8291 + 7132</math></li> <li style="padding-left: 40px;"><math>= 15423</math></li> <li>- HS theo dõi, nhắc lại tựa bài.</li> <li>- HS tính, HS nêu nhận xét.</li> <li style="padding-left: 20px;"><math>24 : ( 3 \times 2 ) = 12 : 6 = 4</math></li> <li style="padding-left: 20px;"><math>24 : 3 : 2 = 8 : 2 = 4</math></li> <li style="padding-left: 20px;"><math>24 : 2 : 3 = 12 : 3 = 4</math></li> <li style="padding-left: 20px;"><math>24 : ( 3 \times 2 ) = 24 : 3 : 2 = 24 : 2 : 3</math></li> </ul>



<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><i>một tích, ta có thể chia số đó cho một thừa số rồi lấy kết quả tìm được chia tiếp cho thừa số kia.</i></p> <p><b><u>Hoạt động 2: Thực hành</u></b></p> <p><b><u>Bài tập 1:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS tính theo đúng thứ tự thực hiện các phép tính.</li> <li>- GV nhận xét, chốt kết quả đúng.</li> </ul> <p><b><u>Bài tập 2:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện cách tính theo mẫu.</li> </ul> <p>- GV thu một số vở chấm .</p> <p><b><u>Bài tập 3: ( Dành HS khá giỏi )</u></b></p> <p>- GV nhận xét tuyên dương .</p> <p><b><u>4-Củng cố - Dẫn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Yêu cầu HS nêu cách tính chia một số cho một tích.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Vài HS nhắc lại.</li> <li>-HS nhắc lại nhiều lần .</li> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bảng.</li> <li>a/ <math>50 : ( 2 \times 5 ) = 50 : 10 = 5</math></li> <li>b/ <math>72 : ( 9 \times 8 ) = 72 : 72 = 1</math></li> <li>c/ <math>28 : ( 7 \times 2 ) = 28 : 14 = 2</math></li> <li>-HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS làm bài vào vận dụng tính chất chia một số cho một tích để tính.</li> <li>-Trình bày kết quả:</li> <li>a/ <math>80 : 40 = 80 : ( 10 \times 4 )</math>  <math>= 80 : 10 : 4</math>  <math>= 8 : 4 = 2</math></li> <li>b/ <math>150 : 50 = 150 : ( 5 \times 10 )</math>  <math>= 150 : 5 : 10</math>  <math>= 30 : 10 = 3</math></li> <li>c/ <math>80 : 16 = 80 : ( 8 \times 2 )</math>  <math>= 80 : 8 : 2 = 10 : 2 = 5</math></li> <li>- HS đọc yêu bài tập tự làm rồi nêu kq</li> <li style="text-align: center;"><b><u>Tóm tắt</u></b></li> <li style="text-align: center;">2 HS; 1 HS : 3 quyển.</li> <li style="text-align: center;">Tất cả trả : 7200 đồng</li> <li style="text-align: center;">1 quyển ....đồng?</li> <li>- HS làm bài</li> <li style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></li> <li style="text-align: center;">Số quyển vở của hai bạn mua là.</li> <li style="text-align: center;"><math>2 \times 3 = 6</math> ( quyển )</li> <li style="text-align: center;">Giá tiền mỗi quyển vở .</li> <li style="text-align: center;"><math>7\ 200 : 6 = 1\ 200</math> ( đồng )</li> <li style="text-align: center;">Đáp số : 1 200 đồng</li> <li>- HS nêu.</li> </ul>

**Tiết 3: ĐIÀ LÝ (GV 2 dạy)**

**Tiết 4: TẬP ĐỌC**

**CHÚ ĐẤT NUNG (tiếp theo)**

**I - MỤC TIÊU;**

- Biết đọc với giọng kể chậm rãi , phân biệt được lời người kể với lời nhân vật (chàng kĩ sĩ , nàng công chúa, chú Đất Nung ).

- Hiểu ND : . Chú Đất Nung nhờ dám nung mình trong lửa đã trở thành người hữu ích, cứu sống được người khác . ( trả lời được các CH 1 ,2 4 trong SGK )

\* **HS khá giỏi** trả lời được CH3 ( SGK ).

\***GDKNS:** Thể hiện sự tự tin( mạnh dạn, quyết tâm trước những thử thách thì nhất định sẽ thành công.)

**III- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:** -Tranh minh họa .

**IV - HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG HS</b>
<p><b>1. <u>Ôn định</u>:</b></p> <p><b>2. <u>Kiểm tra bài cũ</u>:</b></p> <p>- Yêu cầu HS đọc từng đoạn truyện và TLCH.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>3. <u>Bài mới</u>:</b></p> <p><b>a. <u>Giới thiệu bài</u>:</b></p> <p>* Hoạt động nhóm:</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát và nêu nội dung bức tranh minh họa bài tập đọc.</p> <p>-GV giới thiệu: để hiểu rõ hơn về bài học nay, cô cùng các em tìm hiểu qua bài “Chú Đất Nung”</p> <p><b>b. <u>Luyện đọc</u>:</b></p> <p>- GV chia đoạn:</p> <p>+Đoạn 1: Hai người .....tìm công chúa .</p> <p>+Đoạn 2: Gặp công chúa .....chạy trốn .</p> <p>+Đoạn 3 : Chiếc thuyền .....se bột lại.</p> <p>+Đoạn 4 : Phần còn lại</p> <p>-Lượt 1: Kết hợp sửa sai cho HS.</p> <p>-Lượt 2: Kết hợp giải nghĩa từ, hướng dẫn HS đọc nhấn giọng .</p> <p>-Yêu cầu HS đọc theo cặp.</p>	<p>- HS hát</p> <p>-3 HS lên đọc và trả lời câu hỏi .</p> <p>- Học sinh đọc nối tiếp đoạn ( 2-3 lượt )</p> <p>- HS trình bày trước lớp.</p> <p>-HS nối tiếp nhau đọc đoạn của bài</p> <p>- HS luyện đọc theo cặp.</p>